

PHỤ LỤC I
HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BẢO LÂM
(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm
2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

BẢNG 1: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

STT	Tên đơn vị hành chính	Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022
I	Xã Trung Du	
1	Xã Lý Bôn	
	Đất mặt tiền từ nhà ông Lữ Minh Tâm (thửa đất số 54, tờ bản đồ số 215) đến ngã ba đầu cầu quốc lộ 4c, ngã ba đường rẽ vào chợ đến hết Bưu điện văn hóa xã	1,1
	Đất thuộc khu vực trung tâm chợ xã Lý Bôn	1,1
	Đất mặt tiền từ Bưu điện văn hóa xã đến nhà ông Nông Văn Lược (hết thửa đất số 40, tờ bản đồ số 200) (bên xóm Nà Pồng)	1,1
	Đất mặt tiền từ đầu cầu Lý Bôn tờ bản đồ 199 dọc theo quốc lộ 4c (bên xóm Nà Mạt) đến hết địa phận xóm Nà Mạt theo quốc lộ 4c (đến hết thửa đất số 20, tờ bản đồ 149)	1,1
II	Xã Miền Núi	
1	Xã Mông Ân	
	Đất mặt tiền đoạn từ thị trấn Pác Miầu đến đường rẽ lên UBND Xã Mông Ân đi qua xóm Nà Bon (đến hết thửa đất số 44, tờ bản đồ số 77)	1,1
	Đất mặt tiền đoạn từ đường rẽ lên UBND Xã Mông Ân đến cầu Nà Làng (đi qua xóm Nà Làng)	1,1
2	Xã Vĩnh Phong	
	Đất mặt tiền bắt đầu từ Quốc lộ 34 giáp ranh xã Lý Bôn đến hết trụ sở Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong	1,1
3	Xã Vĩnh Quang	
	Đoạn mặt tiền dọc theo Quốc lộ 34 từ ngã ba đường mới rẽ vào xã Vĩnh Quang về phía Bảo Lạc đến hết nhà ông Sầm Văn Thiết (thửa đất số 91, tờ bản đồ số 03), về phía Bảo Lâm đến hết nhà bà Liên Thị Nhâm (hết thửa đất số 17, tờ bản đồ số 03) (Nà Tóm)	1,1
	Đất mặt tiền từ ngã ba đường rẽ lên trụ sở Ủy ban nhân dân đến hết Trạm Y tế xã và toàn bộ khu vực mặt tiền chợ xã.	1,1

STT	Tên đơn vị hành chính	Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022
4	Xã Đức Hạnh	
	Đất mặt tiền đường giao thông huyện lộ thuộc xóm Cốc Phung (từ thửa số 82 tờ bản đồ số 115 đến hết thửa đất số 93 tờ bản đồ số 92)	1,1
5	Xã Yên Thổ	
	Đất mặt tiền xung quanh khu chợ Bản Chang I (từ thửa đất 08 tờ bản đồ số 162 đến ngã ba đường lên Ủy ban nhân dân xã)	1,1
6	Xã Quảng Lâm	
	Đất mặt tiền dọc đường giao thông huyện lộ từ đầu cầu treo xã Quảng Lâm đến giáp ranh xã Thạch Lâm	1,1
7	Xã Nam Quang	
	Đất mặt tiền dọc đường giao thông thuộc xóm Tổng Phườn (tính từ thửa 183 tờ bản đồ số 88 đến hết thửa 392 tờ bản đồ 52)	1,1
8	Xã Thạch Lâm	
	Đất mặt tiền xung quanh chợ Bản Luầy	1,1
	Tuyến đường từ đầu cầu cứng gần nhà ông Dương Văn Sơn (thửa đất số 60, tờ bản đồ số 227) - xóm Tổng Dùn qua UBND xã đến đầu cầu cứng xóm Sác Ngà	1,1
9	Xã Thái Sơn	
	Đoạn đường từ đầu cầu cứng gần chợ (Từ thửa đất số 318 tờ bản đồ số 66) đến UBND xã Thái Sơn	1,1
10	Xã Nam Cao	
	Đoạn từ trường THCS Nam Cao đến dọc đường trung tâm chợ Phia Cọ (từ thửa đất số 89 đến hết thửa đất số 25 tờ bản đồ 137)	1,1
11	Xã Thái Học	
	Đất mặt tiền từ trường Bán trú đến đầu cầu đi Yên Thổ	1,1
	Đất mặt tiền xung quanh khu vực chợ.	1,1
	Đất mặt tiền từ ngã ba giáp nhà ông Vũ Ngọc Pha (thửa đất số 148, tờ bản đồ số 92) theo đường đi xã Thái Sơn đến đường rẽ lên trụ sở UBND xã Thái Học	1,1

BẢNG 2: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ

STT	Tên đơn vị hành chính	Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022
	Thị Trấn Pác Miêu	
1	Đường phố loại III	
	Đoạn đường từ ngã ba đầu cầu (nhà ông Long Văn Tiến (thửa đất số 74, tờ bản đồ 147) đến hết đất của Kho bạc Nhà nước;	1,1
	Đoạn đường từ Kho Bạc Nhà nước đến ngã ba đường rẽ lên UBND huyện (đến hết thửa đất 59 tờ bản đồ số 136).	1,1
	Các vị trí đất mặt tiền xung quanh khu vực chợ nông sản	1,1
2	Đường phố loại IV	
	Đoạn đường tiếp từ đường rẽ lên UBND huyện (từ thửa đất số 4 tờ bản đồ số 141) đến cổng chào Khu 4	1,1
	Đoạn đường tiếp ngã ba đầu cầu (nhà ông Long Văn Tiến (thửa đất số 74, tờ bản đồ 147) lên chân dốc lên trường tiểu học-Trung học cơ sở (đến hết thửa đất số 100 tờ bản đồ số 153)	1,1
	Đoạn đường tiếp ngã ba đầu cầu (nhà ông Long Văn Tiến (thửa đất số 74, tờ bản đồ 147) theo Quốc lộ 34 đi tỉnh Hà Giang đến cổng chào khu 2	1,1
	Đoạn đường từ ngã ba rẽ lên Ủy ban nhân dân huyện đến đường đi khu Loỏng Khinh (từ thửa đất số 51 tờ bản đồ số 136 đến hết thửa đất số 16 tờ bản đồ số 137)	1,1